

KH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: MẸ VÀ NHỮNG NGƯỜI THÂN CỦA BÉ
Thực hiện: 5 tuần (Từ ngày 10/11 đến ngày 12/12/2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1	Trẻ thực hiện được động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân	- Hô hấp: Hít sâu, thở ra từ từ - Tay: + 2 tay đưa ra phía trước - Lưng, bụng, lườn: + Nghiêng người sang 2 bên - Chân + Ngồi xuống, đứng lên.	- Các bài thể dục sáng - Các bài tập phát triển chung (Chơi - tập có chủ định)	
2	Trẻ biết phối hợp tay chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng.	- Bò chui qua cổng. - Bò qua vật cản	- Chơi - tập có chủ định: + Bò chui qua cổng. + T/c: Ném bóng về phía trước. - Khởi động: Thể dục sáng, các giờ Chơi - tập có chủ định.	
3	Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi/chạy, thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bề vật trên tay.	- Đi có mang vật trên tay.	- Chơi - tập có chủ định: + Đi có mang vật trên tay. - Trò chơi: Bắt bướm; Bịt mắt bắt dê. - T/c: Bò chui qua cổng.	
4	Trẻ thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: Tung bắt bóng với cô khoảng cách 1m, ném vào đích xa 1-	- Ném bóng vào đích. - Bật qua vạch kẻ.	- Chơi - tập có chủ định: + Ném bóng vào đích + Bật qua vạch kẻ. - Trò chơi: + Con bọ dừa. + Đi có mang vật trên tay.	

	>1,2m. Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng: ném xa về phía trước bằng 1 tay. (tối thiểu 1,5m)		+ Ném bóng vào đích	
5	Trẻ vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện múa khéo.	<ul style="list-style-type: none"> - Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau. - Tập xâu luồn dây, cài cỏi cúc, buộc dây. - Tập cầm bút tô, vẽ. - Lật mở trang sách. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi tập có chủ định: + Xâu vòng màu đỏ, màu xanh. - Hoạt động ngoài trời, hoạt động góc. - Chơi theo ý thích giờ đón, trả trẻ. 	
6	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: nhào đất, nặn, xếp, chồng	<ul style="list-style-type: none"> - Rót, nhào, khuấy, đào, vò xé - Nhón, nhặt đồ vật 	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi - tập có chủ định: + Xâu vòng màu đỏ, màu xanh. + Xếp ngôi nhà 2 tầng + Dán hoa tặng cô + Nặn đôi đũa. - Chơi theo ý thích (Giờ đón, trả trẻ) - HĐNT, HĐG, Chơi - tập buổi chiều: Xếp nhà, xâu vòng, vò giấy, xé giấy, dán hoa, nặn đôi đũa. 	
* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
7	Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau	- Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau.	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện giờ đón trẻ, trả trẻ - Trong các giờ ăn: Giới thiệu các loại thức ăn 	
8	Trẻ ngủ 1 giấc buổi trưa	- Trẻ có thói quen ngủ 1 giấc trưa.	- Giờ ngủ trưa.	
9	- Trẻ đi vệ sinh đúng nơi qui định	- Tập đi vệ sinh đúng nơi qui định	- Vệ sinh cá nhân trước, sau giờ ăn, trước khi trả trẻ.	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

15	Trẻ bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Trẻ sử dụng được một số đồ dùng đồ chơi quen thuộc,	- Một số đồ dùng sinh hoạt trong gia đình.	- Các hoạt động chơi-tập có chủ định: + Nhận biết cái bát, cái thìa, cái đĩa. + Một số đồ dùng sinh hoạt trong gia đình. - Hoạt động ngoài trời. - HDG, Giờ đón, trả trẻ.	
16	Trẻ nói được các từ chỉ tên gọi về người thân và những người gần gũi trong gia đình khi được hỏi.	- Những người thân trong gia đình, tình cảm của mọi người trong gia đình.	- Chơi - tập có chủ định: + Công việc của mẹ. + Tên, công việc của những người thân. + Trò chuyện ngày 20/11 - HDG, Giờ đón, trả trẻ. + Trò chuyện về những người thân của gia đình bé.	
18	Trẻ nói được tên một số đồ dùng trong gia đình	- Một số đồ dùng trong gia đình.	- Chơi - tập có chủ định: + Nhận biết cái bát, cái thìa, cái đĩa. + NB: Đồ dùng trong gia đình: Ti vi, tủ lạnh... - HDG, đón, trả trẻ. + Trò chuyện về một số đồ dùng ăn uống. + Trò chơi: Tìm đồ dùng đồ chơi có dạng tròn vuông; Chọn hoa theo yêu cầu; Cho em ăn.	
19	Trẻ chỉ/nói tên, lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/xanh theo yêu cầu.	- Một số màu cơ bản.	- Chơi - tập có chủ định: + Xâu vòng màu xanh, màu đỏ + Xếp ngôi nhà 2 tầng - Hoạt động ngoài trời. - HDG, Giờ đón, trả trẻ.	
20	Trẻ chỉ hoặc lấy, hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ theo yêu cầu.	- Hình dạng.	- Chơi - tập có chủ định sáng, chiều. - HDG, Giờ đón, trả trẻ.	

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

* Nghe

22	Trẻ trả lời các câu hỏi: Ai đây; Cái gì đây; Đang làm gì? Để làm gì? Thế nào?	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe các từ chỉ tên gọi, công việc của người thân trong gia đình. - Nghe các từ chỉ tên gọi, công dụng của đồ dùng trong GD - Nghe các câu hỏi: Ai đây? Đang làm gì? Cái gì đây? Để làm gì? ở đâu? Như thế nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - Các hoạt động chơi - tập có chủ định sáng, chiều. - Hoạt động ngoài trời. - HDG, Giờ đón, trả trẻ. 	
23	Trẻ hiểu nội dung bài thơ, câu truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói. - Nghe cô giáo đọc các bài thơ: Yêu mẹ, cô giáo của em. - Đồng dao: Chuồn chuồn. - Nghe cô kể chuyện: Cháu chào ông ạ, Thỏ con không vâng lời mẹ 	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi - tập có chủ định: <ul style="list-style-type: none"> + Thơ: Yêu mẹ; Cô và mẹ; Chối ngoan + KC: Cháu chào ông ạ - HDC, trả trẻ. + Nghe đọc thơ: Mất mẹ; Bàn tay cô giáo; Cô giáo của em; Ấm và chào. 	

* Nói

25	Trẻ đọc được bài thơ, kể đoạn truyện với sự giúp đỡ của cô giáo.	<ul style="list-style-type: none"> - Đoạn thơ, bài thơ: Yêu mẹ, Cô giáo của em. - Đoạn truyện: Cháu chào ông ạ. Bé và các bạn cùng ăn cơm 	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi - tập có chủ định + Thơ: Yêu mẹ, cô giáo của em. + KC: Cháu chào ông ạ, Bé và các bạn cùng ăn cơm. - HD chiều, trả trẻ. 	
27	Trẻ sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: <ul style="list-style-type: none"> + Chào hỏi, trò chuyện. + Bày tỏ nhu cầu của bản thân. + Hỏi về các vấn đề mà trẻ quan tâm như: Ai đây? Đang làm gì? Cái gì đây? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trả lời và đặt câu hỏi: Ai đây? Đang làm gì? Ở đâu? Cái gì đây? Để làm gì? - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, hành động gần gũi trong tranh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện cùng cô, các bạn hàng ngày. - Trò chuyện: Tên công việc của người thân trong gia đình; Đồ dùng sinh hoạt trong gia đình. - HDG, Đón, trả trẻ: Xem tranh, sách về những người thân trong gia đình. - Mọi lúc mọi nơi. 	

28	- Trẻ nói to, đủ nghe, lễ phép	- Sử dụng các từ chỉ tên gọi về người thân trong gia đình. Đồ dùng gia đình. - Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép: Vâng, dạ, ạ.	- Trò chuyện cùng cô, các bạn hàng ngày - Trò chuyện: Tên, công việc của mẹ và những người thân trong GD. - Trò chuyện: Tên, công dụng đồ dùng gia đình.	
4. Phát triển TC, KNXH và thẩm mỹ				
31	Trẻ biểu lộ thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ và lời nói.	- Giao tiếp với những người xung quanh.	- Chơi - tập có chủ định + NB: Mẹ và người thân trong gia đình, công việc của mọi người. - Chơi theo ý thích, HĐNT, đón, trả trẻ.	
32	Trẻ nhận biết được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi Trẻ biểu lộ cảm xúc: vui buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ	- Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc: Vui buồn, tức giận	- Chơi - tập có chủ định: - Chơi theo ý thích: HĐNT, đón, trả trẻ. - Hoạt động góc.	
34	Trẻ biết chào, tạm biệt, cảm ơn, vâng ạ.	- Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ “dạ”, “vâng ạ”	- Các giờ đón, trả trẻ, chơi - tập có chủ định, HĐNT... lồng ghép GD: + Giữ gìn vệ sinh nhà cửa, đồ dùng gia đình sạch sẽ, gọn gàng. Bỏ rác vào nơi quy định. + Chào hỏi lễ phép, Nhường nhịn em nhỏ. Xin lỗi khi mắc sai lầm. - Vệ sinh trước khi ăn, khóa vòi nước khi rửa tay, rửa mặt xong.	
35	Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột, cho em ăn, nghe điện thoại)	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	- HDG: + Thao tác vai: Nấu, cho em ăn, ru ngủ, tắm cho bé. + HĐVĐV: Xâu vòng đỏ, màu xanh, xếp nhà. + Nghệ thuật: Vò, xé giấy + Vận động: Chơi với bóng, chơi với ô tô. - Chơi - tập buổi chiều.	

			- Chơi theo ý thích các giờ đón, trả trẻ, HĐNT	
36	Trẻ chơi thân thiện cùng trẻ khác	- Chơi thân thiện với bạn: Chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi của bạn.	- Chơi theo ý thích các giờ đón, trả trẻ, HĐNT, HĐG.	
38	Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc.	- Hát và làm các động tác vận động đơn giản (lắc lư, dậm chân, vỗ tay...) theo bài hát:	- Chơi - tập CCĐ: Nghe hát và hát các bài: + Hát: Lời chào buổi sáng, + Nghe hát: Mẹ yêu không nào; Cô giáo; Bé quét nhà + VĐTN: Chim mẹ, chim con; Mẹ yêu không nào; Cùng múa vui. + TCAN: Ai đoán giỏi. - HDC, đón trả trẻ. + Hát: Cả nhà thương nhau; Cháu yêu bà; Chào hỏi; Cô và mẹ + Nghe hát: Chỉ có một trên đời; Biết vâng lời mẹ; Chiếc quạt máy.	
39	Trẻ thích vẽ các đường nét khác nhau, di màu, xé, vò, xếp hình	- Xếp hình, nặn, vò, xé	- Chơi - tập có chủ định + Xâu vòng màu đỏ, màu xanh. + Xếp nhà ngôi nhà 2 tầng. + Dán hoa tặng cô + Nặn đôi đũa. - Vò xé giấy: HĐG, HĐNT.	

GIÁO VIÊN

TỔ PHÓ CM ĐÃ KT CÁC ND

P.HT PHÊ DUYỆT

